

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THỊNH
TỈNH TÂY NINH**
Bản án số: 92/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHĐANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THỊNH, TỈNH TÂY NINH**

- TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim L1.

2. Ông Nguyễn Văn Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu TH1nh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu TH1nh tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Tân và Bà Thái Thị Thủy Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu TH1nh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2022/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh; Số căn cước công dân: 072302002098.

Nơi cư trú: ấp Suối Ô Đ, xã Trà V, huyện T B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 08/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (còn sống); Sống chung như vợ chồng với anh Lê Công T không có đăng ký kết hôn, có 01 người con sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2022 đến ngày 21/7/2022 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị Kim E (M), sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; Số căn cước công dân: 072187015233.

Hộ khẩu thường trú: ấp Thạnh T, xã Thạnh T, huyện T B, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: ấp Nam B S, xã TH1nh L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Con ông Lê Phước H (còn sống) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Có chồng Đỗ Văn Đ (đã ly hôn), có 02 người con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2022 đến ngày 21/7/2022 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 15/7/2022, Công an huyện Châu TH1nh tiến H1nh kiểm tra phòng trọ số 8 của nH1 trọ Bảo T thuộc ấp Nam Bến S, xã TH1nh L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh phát hiện Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E đang có H1nh vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người tham gia gồm Lê Thị Ngọc H1, sinh năm 1989, ngụ Khu phố A, phường A, thị xã Kiến T, tỉnh Long An; Huỳnh Đức Quý, sinh năm 1985, ngụ ấp TH1nh T, xã TH1nh L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh; Lê Tấn L, sinh năm 1999, ngụ ấp TH1nh T, xã TH1nh L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh; Đặng Thị Toàn T1, sinh năm 1989, ngụ ấp Thạnh N, xã Thạnh Đ, huyện T C, tỉnh Tây Ninh; Ngô Thu TH, sinh năm 1992, ngụ ấp Phước H, xã Phước V, huyện C T, tỉnh Tây Ninh nên tiến H1nh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ trên tủ nhựa 01 đĩa sành màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M1), trên nền gạch 01 ly thủy tinh bên trong có chứa dung dịch hòa tan nghi là thuốc lắc (ký hiệu M2) cùng nhiều vật chứng có liên quan. Tiến H1nh khám xét nơi ở của Nguyễn Thị Hồng H tại phòng trọ 09 nH1 trọ Bảo T thuộc ấp Nam B S, xã TH1nh L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh, thu giữ trên đầu tủ lạnh 01 bọc nylon màu trắng, có một đầu kéo xếp viên đỏ, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M5.1) và ½ viên nén màu nâu nghi là ma túy (ký hiệu M5.2).

Quá trình điều tra chứng minh được: Vào khoảng 16 giờ ngày 15/7/2022, trong lúc chơi tại phòng số 8 nH1 trọ Bảo T do Lê Thị Kim E thuê ở, Kim E và Nguyễn Thị Hồng H rủ bạn là Lê Thị Ngọc H1 sử dụng trái phép chất ma túy thì H1 đồng ý. Do chưa có ma túy để sử dụng, H1 đi đến phòng trọ khác trong nhà trọ Bảo T để chơi với bạn. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H và Kim E bàn bạc thống nhất với nhau mua 01 chằm ma túy dạng "khây" và 01 viên thuốc lắc để cùng với H1 và rủ thêm bạn bè sử dụng. Sau khi thống nhất, H bỏ ra số tiền 800.000 đồng và

Kim E bỏ ra số tiền 500.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, H liên lạc với người phụ nữ tên L1 (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 bạch ma túy dạng "khây" và 01 viên thuốc lắc với số tiền 1.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H mang vào phòng trọ số 8 của Kim E để trên nền gạch thì Kim E kêu H chia ma túy ra và thống nhất sẽ tổ chức sử dụng hết số ma túy này. H và Kim E thống nhất đồ $\frac{1}{2}$ số ma túy dạng "khây" và $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc ra sử dụng trước, khi nào hết sẽ ra tiếp tục sử dụng. Theo đó, H lấy $\frac{1}{2}$ số ma túy dạng "khây" bỏ vào đĩa sành, $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc cả nhuễn bỏ vào ly thủy tinh và cho vào một ít nước ngọt khuấy đều. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H1 về phòng của Kim E thì H rủ H1 vào sử dụng ma túy nhưng H1 không sử dụng mà đi vào nhà vệ sinh tắm để cùng Kim E đi sinh nhật bạn tại quán nhậu Bích Q ở khu vực xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc H1 tắm trong nhà vệ sinh, H pha chế ma túy xong và đưa ly thủy tinh có chứa nước ngọt đã pha thuốc lắc cho Kim E uống thử trước 01 ngụm. Khi H1 tắm xong, Kim E và H rủ H1 sau khi đi sinh nhật xong thì quay lại phòng trọ số 8 của Kim E để cùng sử dụng ma túy thì H1 đồng ý. Trong lúc Kim E và H1 đi sinh nhật, H về phòng trọ số 9 của H (kề bên phòng trọ số 8 của Kim E) để đi vệ sinh và mang bạch ma túy có chứa số ma túy dạng "khây" và $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc còn lại theo trong người để tránh bị phát hiện. Trước khi vào nhà vệ sinh, H để số ma túy đó trên đầu tủ lạnh. Sau khi đi vệ sinh xong, H quay lại phòng trọ của Kim E mà quên đem theo bạch ma túy. Tại đây, H tiếp tục cả nhuễn và nấu số ma túy đã đồ ra trước đó đợi Kim E và H1 về sử dụng. Khi dự tiệc sinh nhật xong, Kim E rủ bạn là Đặng Thị Toàn T1, Ngô Thu TH, Lê Tấn L cùng với H1 đến phòng trọ của Kim E để cùng sử dụng ma túy thì tất cả đồng ý. Khi Kim E cùng bạn về đến phòng trọ số 8 nhà trọ Bảo T chuẩn bị sử dụng ma túy, H qua phòng trọ số 9 của H rủ bạn trai là Huỳnh Đức Quý đang chơi tại đây để qua phòng trọ số 8 sử dụng ma túy thì Quý đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, tất cả cùng nhau sử dụng phần ma túy mà H đã chuẩn bị sẵn. H quán tờ tiền polymer mệnh giá 20.000 đồng thành ống tròn, dùng tấm thẻ nhựa pha ma túy dạng "khây" trên đĩa thành từng đường chỉ, mỗi người thay phiên chuyển tay nhau hít 01 đường ma túy rồi tiếp tục sử dụng thuốc lắc trong ly. Do phòng chật mà người sử dụng ma túy đông nên Kim E sợ để đĩa ma túy dưới nền gạch dễ bị đổ nên lấy lên để trên đầu tủ nhựa. H đưa ly thủy tinh có pha sẵn thuốc lắc cho TH uống và nói "Uống hết đi chị pha tiếp". Sau khi thấy TH đã uống hết, H tiếp tục đổ nước ngọt vào trong ly, đang chuẩn bị về phòng số 9 lấy số ma túy để trên đầu tủ lạnh trước đó qua phòng số 8 tiếp tục pha chế thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 860/KL-KTHS ngày 21/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định: Mẫu thu giữ, ký hiệu M1 gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Ketamine, khối lượng 0,4097 gam; Mẫu thu giữ, ký hiệu M2 gửi đến giám định vượt quá khả năng giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự; Mẫu thu giữ, ký hiệu M5.1 gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Ketamine,

khối lượng 0,5618 gam; Mẫu thu giữ, ký hiệu M5.2 gửi đến giám định là chất ma túy, là loại MDMA, khối lượng 0,1540 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 4240/KL-KTHS ngày 16/8/2022 của phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Mẫu thu giữ, ký hiệu M2 gửi đến giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, các bị can Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bản thống kê kèm theo.

Kê biên tài sản:

- Đối với Lê Thị Kim E: Tiến hành kê biên thửa đất số 491, 766, tờ bản đồ số 18, tổng diện tích 350m² thuộc ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN CH01815 ngày 19/6/2013.

- Đối với Nguyễn Thị Hồng H, qua xác minh không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKSCT ngày 14 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E phạm tội như nêu trên và đề nghị xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim E từ 07 năm đến 08 năm tù.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nHdân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Về xử lý vật chứng: Theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo H, Kim E xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về H1nh vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về H1nh vi của các bị cáo thực hiện: Vào ngày 15/7/2022, tại ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho 05 người tham gia gồm Lê Thị Ngọc H1, Huỳnh Đức Quý, Đặng Thị Toàn T1, Ngô Thu TH, Lê Tấn L thì bị bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,9715 gam ma túy loại Ketamine và 0,1540 gam ma túy loại MDMA. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E (M) đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy và ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Với ý thức chủ quan, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò tham gia của từng bị cáo thì thấy rằng: Trong trường hợp này cả hai bị cáo H và Kim E cùng nhau hùn số tiền để bằng nhau 650.000 đồng mua ma túy về để tổ chức cho 05 người khác sử dụng nên có vai trò ngang nhau trong vụ án này. Nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 860/gói 1, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Lê Hồng Phúc và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; Đây là chất ma túy bị cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 860/gói 3, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Lê Hồng Phúc và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; Đây là chất ma túy bị cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) Đĩa sành màu trắng có in hoa văn hình bông hoa;

- 01 (một) ly thủy tinh;

- 01 (một) Loa cầm tay màu đỏ, có dòng chữ “Borofone” (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đèn chiếu màu xanh, có dòng chữ “Laser Stage Lighting” (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đèn chiếu màu trắng, kiểu dáng phi hành gia, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng);

Tất cả các vật dụng trên của bị cáo Lê Thị Kim E (M) dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) được quấn thành hình ống để làm dụng cụ hút ma túy. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11, số IMEI: 352905113141075 (Đã qua sử dụng). Đây là điện thoại bị cáo H dùng vào việc liên lạc mua ma túy sử dụng cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại Reno 7, số IMEI 1: 863557050382337, số IMEI 2: 863557050382329 (Đã qua sử dụng). Đây là điện thoại bị cáo Kim E không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với người tên L1 bán ma túy cho Nguyễn Thị Hồng H, do không xác định được nHthân, địa chỉ nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Đối với bà Võ Thị Tò, sinh năm 1959, ngụ ấp Nam Bến Sỏi, xã thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh là chủ nhà trọ Bảo T, bà T không biết việc Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ do bà T quản lý, nên không xE xét xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Hồng H, Lê Thị Kim E, Lê Thị Ngọc H1, Huỳnh Đức Quý, Đặng Thị Toàn T1, Ngô Thu TH, Lê Tấn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu TH1nh, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm H1nh chính số tiền 1.500.000 đồng.

[6]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo Hkhông có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Bị cáo Kim E (My) bị kê biên tài sản nhưng bản tHcác bị cáo cũng không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Xét thấy, đối với tính chất, mức độ H1nh vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù cũng đã đảm bảo được tính răn đe. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[6.1]. Kê biên tài sản: Do không áp dụng hình phạt tiền nên hủy bỏ lệnh kê biên tài sản đã áp dụng đối với bị cáo Kim E (My) theo quy định tại Điều 130 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7]. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E (M) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hình hình phạt tù tính từ ngày 15/7/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim E (M) 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hình phạt tù tính từ ngày 15/7/2022.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy vật chứng của hai bị cáo Hân, Kim E:*

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 860/gói 1, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Lê Hồng Phúc và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh;

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 860/gói 3, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Lê Hồng Phúc và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh;

+ *Tịch thu tiêu hủy vật chứng của bị cáo Lê Thị Kim E (M) không có giá trị sử dụng:*

- 01 (một) Đĩa sành màu trắng có in hoa văn hình bông hoa;

- 01 (một) ly thủy tinh;

- 01 (một) Loa cầm tay màu đỏ, có dòng chữ “Borofone” (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đèn chiếu màu xanh, có dòng chữ “Laser Stage Lighting” (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đèn chiếu màu trắng, kiểu dáng phi hành gia, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng);

+ *Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản của bị cáo bị cáo Nguyễn Thị Hồng H dùng vào việc phạm tội:*

- 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) được quần thành hình ống để làm dụng cụ hút ma túy. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11, số IMEI: 352905113141075 (Đã qua sử dụng).

+ *Hoàn trả cho bị cáo Lê Thị Kim E (M) tài sản không dùng vào việc phạm tội:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại Reno 7, số IMEI 1: 863557050382337, số IMEI 2: 863557050382329 (Đã qua sử dụng).

3. Áp dụng Điều 130 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số 17/L-CSĐT ngày 19/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng đối với bị cáo Lê Thị Kim E (M).

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H và Lê Thị Kim E mỗi bị cáo phải chịu phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- CQĐT Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an h Châu thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Thị Kim Nương